

**Tổng công ty Công nghiệp  
Dầu thực vật Việt Nam –  
CTCP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/BC-HĐQT.21

TPHCM, ngày 25 tháng 01 năm 2022

## **BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY Năm 2021**

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

- Tên công ty: **Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – CTCP**
- Địa chỉ trụ sở chính: *58 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đa Kao, quận 1, TPHCM*
- Điện thoại : (84-8) 38 294 513 Fax: (84-8) 38 290 586 Email: [vocar@vocarimex.com.vn](mailto:vocar@vocarimex.com.vn)
- Vốn điều lệ: *1.218.000.000.000 đồng*
- Mã chứng khoán: *VOC*
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện

### **I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông năm 2021 của Vocarimex được tổ chức vào ngày 17 tháng 06 năm 2021 đã thông qua các nghị quyết sau:

- Thông qua các báo cáo: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh; Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020, Báo cáo hoạt động của HĐQT và Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020.  
*Các chỉ tiêu chính năm 2020 đạt được:*
  - Doanh thu: 2.597 tỷ đồng
  - Lợi nhuận trước thuế TNDN: 234 tỷ đồng
- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với một số chỉ tiêu chính
  - Doanh thu : 1.280 tỷ đồng
  - Lợi nhuận trước thuế TNDN : 57 tỷ đồng
  - Cổ tức (dự kiến): 12% mệnh giá cổ phần
  - Trích lập các quỹ sau thuế TNDN: Căn cứ vào chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện năm 2021, HĐQT sẽ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022 số tiền trích lập.
- Thông qua việc chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch chi trả năm 2021
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020
- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2021
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

Các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày       | Nội dung                                             |
|-----|--------------------------|------------|------------------------------------------------------|
| 1   |                          | 17/06/2021 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 |

## II. Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

| STT | Thành viên HDQT         | Chức vụ       | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập |                 |
|-----|-------------------------|---------------|---------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                         |               | Ngày bổ nhiệm                                           | Ngày miễn nhiệm |
| 1.  | Ông Trần Kim Thành      | Chủ tịch HDQT | 12/06/2019                                              |                 |
| 2.  | Ông Trần Lê Nguyên      | TV HDQT       | 12/06/2019                                              |                 |
| 3.  | Bà Nguyễn Thị Xuân Liễu | TV HDQT       | 12/06/2019                                              |                 |
| 4.  | Ông Nguyễn Hùng Cường   | TV HDQT       | 12/06/2019                                              | 27/12/2021      |
| 5.  | Bà Trần Thị Hồng Linh   | TV HDQT       | 12/06/2019                                              | 27/12/2021      |

### 2. Các cuộc họp HDQT

| STT | Thành viên HDQT         | Số buổi họp HDQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1.  | Ông Trần Kim Thành      | 12/12                    | 100%              |                         |
| 2.  | Ông Trần Lê Nguyên      | 12/12                    | 100%              |                         |
| 3.  | Bà Nguyễn Thị Xuân Liễu | 12/12                    | 100%              |                         |
| 4.  | Ông Nguyễn Hùng Cường   | 10/12                    | 83,33%            |                         |
| 5.  | Bà Trần Thị Hồng Linh   | 10/12                    | 83,33%            |                         |

### 3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc trong việc triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HDQT trong năm 2021 như sau:

#### 2.1 Phương thức giám sát:

HDQT đã thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HDQT, giám sát các hoạt động của Ban Tổng giám đốc, bộ máy giúp việc cho Ban Tổng giám đốc.

#### 2.2 Kết quả:

- Ban Điều Hành đã thực hiện tốt vai trò điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng mục tiêu, định hướng và chỉ đạo của HDQT.

- Hàng tháng/quý BDH đều tổ chức cuộc họp để đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh
- Ban Tổng giám đốc đã có đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021, trên cơ sở đó, so sánh với kế hoạch được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 để đưa ra các chỉ đạo, định hướng hoạt động trong năm 2022.
- Tập trung rà soát các quy trình nghiệp vụ đang thực hiện trong toàn Tổng công ty, từ đó cập nhật, sửa đổi và viết mới các quy trình nghiệp vụ nhằm thống nhất và phối hợp hoạt động giữa các bộ phận được tốt hơn.
- Trong quá trình điều hành Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý đều tuân thủ đúng quy chế quản trị nội bộ cũng như Nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Tổng công ty chưa thành lập tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

**5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:**

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                        | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1   | 01/NQ-HĐQT    | 24/02/2021 | Nghị quyết cử đại diện vốn tham gia biểu quyết tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 của Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An                                                                                                                          | 100%            |
| 2   | 02/NQ-HĐQT    | 04/03/2021 | Nghị quyết tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 (vào 04/2021)                                                                                                                                                                           | 100%            |
| 3   | 03/NQ-HĐQT    | 31/03/2021 | Nghị quyết thay đổi thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021                                                                                                                                                                      | 100%            |
| 4   | 04/NQ-HĐQT    | 26/04/2021 | Nghị quyết tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 (vào 06/2021)                                                                                                                                                                           | 100%            |
| 5   | 05/NQ-HĐQT    | 26/05/2021 | Nghị quyết HĐQT đồng ý cho thuê lại Dây chuyền Tách phân đoạn dầu cọ 300R/ngày                                                                                                                                                                  | 100%            |
| 6   | 06/NQ-HĐQT    | 08/06/2021 | Nghị quyết thông qua nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021                                                                                                                                                                | 100%            |
| 7   | 07/NQ-HĐQT    | 14/06/2021 | Nghị quyết HĐQT phê duyệt phương án cho thuê Dây chuyền Tách phân đoạn dầu cọ 300T/ngày                                                                                                                                                         | 100%            |
| 8   | 08/NQ-HĐQT    | 14/06/2021 | Nghị quyết thống nhất cử Bà Nguyễn Thị Xuân Liễu đại diện phần vốn của Vocarimex tại Công ty CP Dầu thực vật Tường An được tham gia ý kiến và biểu quyết thông qua các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên 2021 của Công ty CP Dầu thực vật Tường An | 100%            |
| 9   | 09/NQ-HĐQT    | 18/06/2021 | Nghị quyết HĐQT về tiền thưởng từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt                                                                                                                                | 100%            |
| 10  | 10/NQ-HĐQT    | 05/07/2021 | Nghị quyết HĐQT chọn và ký hợp đồng kiểm toán                                                                                                                                                                                                   | 100%            |
| 11  | 11/NQ-HĐQT    | 06/12/2021 | Nghị quyết chia cổ tức năm 2020 theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021                                                                                                                                                       |                 |
| 12  | 12/NQ-HĐQT    | 27/12/2021 | Nghị quyết thông qua đơn xin từ nhiệm TVHĐQT                                                                                                                                                                                                    | 100%            |

### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên BKS      | Chức vụ        | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS |                 | Trình độ chuyên môn |
|-----|---------------------|----------------|------------------------------------------|-----------------|---------------------|
|     |                     |                | Ngày bổ nhiệm                            | Ngày miễn nhiệm |                     |
| 1   | Phạm Văn Trường     | Trưởng BKS     | 26/06/2020                               |                 | Đại học             |
| 2   | Nguyễn Thị Ngọc Chi | Thành Viên BKS | 26/06/2020                               |                 | Đại học             |
| 3   | Nguyễn Lê Trà My    | Thành Viên BKS | 12/06/2019                               |                 | Đại học             |

#### 2. Cuộc họp BKS

| Stt | Thành viên BKS      | Chức vụ        | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|----------------|-------------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1   | Phạm Văn Trường     | Trưởng BKS     | 2/2                     | 100%              | 100%             |                         |
| 2   | Nguyễn Thị Ngọc Chi | Thành Viên BKS | 2/2                     | 100%              | 100%             |                         |
| 3   | Nguyễn Lê Trà My    | Thành Viên BKS | 2/2                     | 100%              | 100%             |                         |

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty thông qua việc tham dự đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT.

- Kiểm tra và xác nhận chất lượng, độ tin cậy của thông tin kinh tế, tài chính của Báo cáo tài chính.
- Giám sát, đưa ra ý kiến về việc thực hiện các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh
- Đưa ra các ý kiến đóng góp để nâng cao hiệu quả quản trị trong hoạt động sản xuất kinh doanh

#### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát được thực hiện thường xuyên và nhịp nhàng.

Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận chức năng phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động công ty, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát.

#### 5. Hoạt động khác của BKS: không

#### IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ |                 |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|-----------------------------------------------------|-----------------|
|     |                          |                     |                     | Ngày bổ nhiệm                                       | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Nguyễn Thị Xuân Liễu     |                     | Tiến sỹ             | 21/05/2018                                          |                 |
| 2   | Nguyễn Hùng Cường        |                     | Thạc sỹ             | 28/12/2017                                          |                 |
| 3   | Bùi Thanh Tùng           |                     | Đại học             | 13/06/2018                                          |                 |

#### V. Kế toán trưởng

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ |                 |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|-----------------------------------------------------|-----------------|
|     |                          |                     |                     | Ngày bổ nhiệm                                       | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Hồ Minh Sơn              | 24/07/1974          | Đại học             | 28/12/2017                                          |                 |

**VI. Đào tạo về quản trị công ty** (Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty).

Chủ tịch HĐQT và TGD Vocarimex tổ chức lớp học chuyên đề về quản trị cho cấp Quản lý và nhân viên.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty :**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| STT                                                                                    | Tên tổ chức, cá nhân          | Tài khoản giao dịch CK (nếu có) | Chức vụ tại công ty/quan hệ | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH             | Địa chỉ liên hệ                                                    | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                    | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------|-----------------------------------|
| <b>A. Tổ chức</b>                                                                      |                               |                                 |                             |                                                |                                                                    |                                         |                                           |                          |                                   |
| <b>1. Công ty cổ phần Tập Đoàn Kido: nắm giữ 87,3% vốn điều lệ</b>                     |                               |                                 |                             |                                                |                                                                    |                                         |                                           |                          |                                   |
| I                                                                                      | Công ty Cổ phần Tập đoàn Kido |                                 |                             | 0302705302<br>01/10/2015<br>Sở KH&ĐT<br>TP.HCM | 138-142 Hai Bà Trưng,<br>P. ĐaKao, Quận 1,<br>TP.HCM               |                                         |                                           |                          |                                   |
| 1                                                                                      | Trần Lệ Nguyễn                |                                 | TGD                         |                                                |                                                                    |                                         |                                           |                          |                                   |
| 2                                                                                      | Nguyễn Thị Xuân Liễu          |                                 | P.TGD                       |                                                |                                                                    |                                         |                                           |                          |                                   |
| 3                                                                                      | Bùi Thanh Tùng                |                                 | P.TGD                       |                                                |                                                                    |                                         |                                           |                          |                                   |
| <b>2. Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước SCIC : nắm giữ 0% vốn điều lệ</b> |                               |                                 |                             |                                                |                                                                    |                                         |                                           |                          |                                   |
| 1                                                                                      | Nguyễn Hùng Cường             |                                 | TV HĐQT                     | 021442935<br>21/06/2010<br>TPHCM               | 177/10 Lý Tự Trọng, P.<br>Bến Thành, Q.1, TP.<br>HCM               |                                         |                                           | Đã chuyển nhượng cổ phần |                                   |
| 2                                                                                      | Trần Thị Hồng Lĩnh            |                                 | TV HĐQT                     | 013412028<br>18/12/2012<br>Hà Nội              | P404 K12 phường Bách<br>Khoa, Quận Hai Bà<br>Trung, Hà Nội         |                                         |                                           | Đã chuyển nhượng cổ phần |                                   |
| <b>B. Cá nhân</b>                                                                      |                               |                                 |                             |                                                |                                                                    |                                         |                                           |                          |                                   |
| 1                                                                                      | Trần Kim Thành                |                                 | Chủ tịch HĐQT               | 022007873<br>19/04/2012<br>TPHCM               | A16 Nam Đỗ, Phú Mỹ<br>Hưng, Phường Tân<br>Phong,<br>Quận 7, TP.HCM |                                         |                                           |                          |                                   |
| 1.1                                                                                    | Vương Bửu Linh                |                                 | Vợ                          |                                                |                                                                    |                                         |                                           |                          |                                   |
| 1.2                                                                                    | Trần Tuấn Vĩnh                |                                 | Con                         |                                                |                                                                    |                                         |                                           |                          |                                   |
| 1.3                                                                                    | Trần Lệ Nguyễn                |                                 | Em                          |                                                |                                                                    |                                         |                                           |                          |                                   |
| 1.4                                                                                    | Trần Vĩnh Nguyên              |                                 | Em                          |                                                |                                                                    |                                         |                                           |                          |                                   |

|     |                             |  |                    |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
|-----|-----------------------------|--|--------------------|----------------------------------|------------------------------------------------------|------------|---------------------------|--|--|
| 1.5 | Trần Quốc Nguyên            |  | Em                 |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 2   | <b>Trần Lệ Nguyên</b>       |  | <b>TV<br/>HĐQT</b> |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 2.1 | Vương Ngọc Xiêm             |  | Vợ                 |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 2.2 | Trần Tuyết Nhi              |  | Con                |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 2.3 | Trần Tuyết Vân              |  | Con                |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 2.4 | Trần Vĩ Lâm                 |  | Con                |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 2.5 | Trần Kim Thành              |  | Anh                |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 2.6 | Trần Vinh Nguyên            |  | Anh                |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 2.7 | Trần Quốc Nguyên            |  | Em                 |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 3   | <b>Nguyễn Thị Xuân Liễu</b> |  | <b>TV<br/>HĐQT</b> | 020588486<br>10/07/2008<br>TPHCM | 18 Tô Hiến Thành,<br>phường 15, quận 10,<br>TPHCM    |            |                           |  |  |
| 3.1 | Võ Thùy Vân                 |  | Con                |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 3.2 | Võ Minh Khánh               |  | Con                |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 3.3 | Ngô Nhật Khánh              |  | Con                |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 4   | <b>Nguyễn Hùng Cường</b>    |  | <b>TV<br/>HĐQT</b> | 021442935<br>21/06/2010<br>TPHCM | 177/10 Lý Tự Trọng,<br>P. Bến Thành, Q.1,<br>TP. HCM | 27/12/2021 | Từ<br>nhiệm<br>TV<br>HĐQT |  |  |
| 4.1 | Nguyễn Văn Nhung            |  | Cha                |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 4.2 | Bùi Thị Tám                 |  | Mẹ                 |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 4.3 | Trần Thị Tân Hương          |  | Vợ                 |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 4.4 | Nguyễn Quý Anh              |  | Con                |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 4.5 | Nguyễn Kiều Anh             |  | Con                |                                  |                                                      |            |                           |  |  |
| 4.6 | Nguyễn Thị Lan              |  | Chị                |                                  |                                                      |            |                           |  |  |

|     |                           |  |                           |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
|-----|---------------------------|--|---------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------|---------------------------|--|--|
| 4.7 | Nguyễn Thị Kim Cương      |  | Em                        |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
| 5   | <b>Trần Thị Hồng Lĩnh</b> |  | <b>TV<br/>HĐQT</b>        | 013412028<br>18/12/2012<br>Hà Nội    | P404 K12 phường<br>Bách Khoa, Quận Hai<br>Bà Trưng, Hà Nội                 | 27/12/2021 | Từ<br>nhiệm<br>TV<br>HĐQT |  |  |
| 5.1 | Trần Ngọc Hoàn            |  | Cha                       |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
| 5.2 | Võ Thị An                 |  | Mẹ                        |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
| 5.3 | Nguyễn Tuấn Anh           |  | Chồng                     |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
| 5.4 | Nguyễn Anh Thư            |  | Con                       |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
| 5.5 | Nguyễn Minh Khuê          |  | Con                       |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
| 6   | <b>Phạm Văn Trường</b>    |  | <b>Trưởng<br/>BKS</b>     | 038088019218<br>13/05/2020<br>TP.HCM | CC Ehome3, Đường số<br>4, KP2, P.An Lạc,<br>Q.Bình Tân, TP.Hồ Chí<br>Minh. | 26/06/2020 |                           |  |  |
| 6.1 | Phạm Đức Hiếu             |  | Cha                       |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
| 6.2 | Phạm Thị Lý               |  | Chị                       |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
| 6.3 | Dương Thị Liên            |  | Vợ                        |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
| 6.4 | Phạm Tấn Quốc             |  | Con                       |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
| 6.5 | Hoàng Anh Thanh Trang     |  | Con                       |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
| 7   | <b>Nguyễn Lê Trà My</b>   |  | <b>Thành<br/>viên BKS</b> |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
| 7.1 | Nguyễn Tiến Vĩnh          |  | Cha                       |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
| 7.2 | Lê Thị Bích Liên          |  | Mẹ                        |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
| 7.3 | Trần Mạnh Đồng            |  | Chồng                     |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
| 7.4 | Trần An Nguyễn            |  | Con                       |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |
| 7.5 | Trần Phương Linh          |  | Con                       |                                      |                                                                            |            |                           |  |  |

|     |                     |  |                   |                                     |                                                    |            |  |
|-----|---------------------|--|-------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------|------------|--|
| 8   | Nguyễn Thị Ngọc Chi |  | Thành<br>viên BKS | 290772146<br>06/08/2007<br>Tây Ninh | A205, CC Ba Son, Lê<br>Đức Thọ, P7, Quận Gò<br>Vấp | 26/06/2020 |  |
| 8.1 | Nguyễn Văn Thành    |  | Cha               |                                     |                                                    |            |  |
| 8.2 | Nguyễn Thị Thu Thủy |  | Mẹ                |                                     |                                                    |            |  |
| 8.3 | Đặng Trọng Khoa     |  | Chồng             |                                     |                                                    |            |  |
| 8.4 | Đặng Trọng Khang    |  | Con               |                                     |                                                    |            |  |
| 8.5 | Nguyễn Văn Tài      |  | Anh               |                                     |                                                    |            |  |
| 9   | Hồ Minh Sơn         |  | Kế toán<br>trưởng | 025120909<br>6/9/2009<br>TP. HCM    | 53A Cầu Xéo, P. Tân<br>Quý, Q. Tân Phú, TP.<br>HCM |            |  |
| 9.1 | Hồ Công Giang       |  | Cha               |                                     |                                                    |            |  |
| 9.2 | Phạm Thanh Thủy     |  | Mẹ                |                                     |                                                    |            |  |
| 9.3 | Nguyễn Thị Mỹ Dung  |  | Vợ                |                                     |                                                    |            |  |
| 9.4 | Hồ Mỹ Duyên         |  | Con               |                                     |                                                    |            |  |
| 9.5 | Hồ Minh Hải         |  | Con               |                                     |                                                    |            |  |
| 9.6 | Hồ Thụy Thực Đoàn   |  | Em                |                                     |                                                    |            |  |
| 9.7 | Hồ Thụy Mộng Thảo   |  | Em                |                                     |                                                    |            |  |
| 9.8 | Hồ Minh Vũ          |  | Em                |                                     |                                                    |            |  |
| 9.8 | Hồ Thụy Mộng Tuyền  |  | Em                |                                     |                                                    |            |  |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ : Không có

| STT | Tên tổ chức, cá nhân                           | Mối liên hệ với công ty | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ liên hệ                     | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch                     | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------|-------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Tổng công ty Đầu tư và Kinh Doanh Vốn Nhà Nước | Cổ đông                 | 0101992921                         | 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội | 08/11/2021                      |                                                                                    | Chuyển nhượng 44.211.900 cổ phần với giá trị 1.255.617.960.000 |         |

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Không có

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------------------|---------|------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------|---------|
|     |                           |                          |                  |                                     |         |                                                      |                     |                                            |         |

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

- Công ty đã ký hợp đồng mua nguyên liệu, dịch vụ, gia công với các công ty có liên quan sau:

| Các bên liên quan                     | Nội dung                  |
|---------------------------------------|---------------------------|
| Công ty Cổ phần Tập Đoàn KIDO         | Mua nguyên liệu, dịch vụ  |
| Công ty Cổ phần Dầu Thực vật Tường An | Mua nguyên liệu           |
| Công ty TNHH Kido Nhà Bè              | Mua nguyên liệu, hàng hoá |
| Công ty Cổ phần Dầu Thực Vật Tân Bình | Mua hàng hoá              |

- Công ty đã ký hợp đồng bán nguyên liệu, dịch vụ, hàng hoá với các công ty có liên quan sau:

| Các bên liên quan                     | Nội dung                           |
|---------------------------------------|------------------------------------|
| Công ty Cổ phần Tập Đoàn KIDO         | Cung cấp dịch vụ làm hàng qua Cảng |
| Công ty Cổ phần Dầu Thực vật Tường An | Bán nguyên liệu                    |
| Công ty TNHH Kido Nhà Bè              | Bán nguyên liệu                    |
| Công ty Cổ phần Dầu Thực Vật Tân Bình | Bán nguyên liệu                    |

- Công ty đã ký hợp đồng hợp tác đầu tư kinh doanh, trái phiếu với bên liên quan như sau

| Các bên liên quan                     | Nội dung                            |
|---------------------------------------|-------------------------------------|
| Công ty Cổ phần Tập Đoàn KIDO         | Lợi nhuận hợp tác đầu tư kinh doanh |
| Công ty Cổ phần Chứng Khoán Rồng Việt | Lãi trái phiếu                      |

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành : Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác : Không có

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

#### 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ



| STT                                              | Tên tổ chức, cá nhân                                | Tài khoản giao dịch CK | Chức vụ tại công ty | Số CMND/ hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp        | Địa chỉ liên hệ                                                     | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|------------------------|---------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------|---------|
| <b>A. Người có liên quan đến tổ chức</b>         |                                                     |                        |                     |                                             |                                                                     |                            |                                   |         |
| I                                                | Công ty Cổ phần Tập đoàn Kido                       |                        |                     | 0302705302<br>01/10/2015<br>Sở KH&ĐT TP.HCM | 138-142 Hai Bà Trưng,<br>P. ĐaKao, Quận 1,<br>TP.HCM                | 106.329.900                | 87,3                              |         |
| 1                                                | Trần Kim Thành                                      |                        | Chủ tịch HĐQT       |                                             |                                                                     |                            |                                   |         |
| 2                                                | Trần Lệ Nguyễn                                      |                        | TV HĐQT             |                                             |                                                                     |                            |                                   |         |
| II                                               | Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước SCIC |                        |                     |                                             | Tầng 23-24 Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội |                            |                                   |         |
| 1                                                | Nguyễn Hùng Cường                                   |                        | TV HĐQT             | 021442935<br>21/06/2010<br>TPHCM            | 177/10 Lý Tự Trọng, P. Bến Thành, Q.1, TP. HCM                      | 0                          | 0,00                              |         |
| 2                                                | Trần Thị Hồng Linh                                  |                        | TV HĐQT             | 013412028<br>18/12/2012<br>Hà Nội           | P404 K12 phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội                | 0                          | 0,00                              |         |
| <b>B. Người có liên quan đến thành viên HĐQT</b> |                                                     |                        |                     |                                             |                                                                     |                            |                                   |         |
| 1                                                | Trần Kim Thành                                      |                        | Chủ tịch HĐQT       | 022007873<br>19/04/2012<br>TPHCM            | A16 Nam Đổ, Phú Mỹ Hưng, Phường Tân Phong, Quận 7, TP.HCM           |                            | 0,00                              |         |
| 1.1                                              | Vương Bửu Linh                                      |                        | Vợ                  |                                             |                                                                     |                            | 0,00                              |         |
| 1.2                                              | Trần Tuấn Vinh                                      |                        | Con                 |                                             |                                                                     |                            | 0,00                              |         |
| 1.3                                              | Trần Lệ Nguyễn                                      |                        | Em                  |                                             |                                                                     |                            | 0,00                              |         |
| 1.4                                              | Trần Vinh Nguyễn                                    |                        | Em                  |                                             |                                                                     |                            | 0,00                              |         |

|     |                             |  |                    |                                  |                                                      |        |       |                              |
|-----|-----------------------------|--|--------------------|----------------------------------|------------------------------------------------------|--------|-------|------------------------------|
| 1.5 | Trần Quốc Nguyên            |  | Em                 |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 2   | <b>Trần Lệ Nguyên</b>       |  | <b>TV<br/>HĐQT</b> |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 2.1 | Vương Ngọc Xiêm             |  | Vợ                 |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 2.2 | Trần Tuyết Nhi              |  | Con                |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 2.3 | Trần Tuyết Vân              |  | Con                |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 2.4 | Trần Vĩ Lâm                 |  | Con                |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 2.5 | Trần Kim Thành              |  | Anh                |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 2.6 | Trần Vinh Nguyên            |  | Anh                |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 2.7 | Trần Quốc Nguyên            |  | Em                 |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 3   | <b>Nguyễn Thị Xuân Liễu</b> |  | <b>TV<br/>HĐQT</b> | 020588486<br>10/07/2008<br>TPHCM | 18 Tô Hiến Thành,<br>phường 15, quận 10,<br>TPHCM    |        | 0,00  |                              |
| 3.1 | Võ Thùy Vân                 |  | Con                |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 3.2 | Võ Minh Khánh               |  | Con                |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 3.3 | Ngô Nhật Khánh              |  | Con                |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 4   | <b>Nguyễn Hùng Cường</b>    |  | <b>TV<br/>HĐQT</b> | 021442935<br>21/06/2010<br>TPHCM | 177/10 Lý Tự Trọng,<br>P. Bến Thành, Q.1,<br>TP. HCM | 30.900 | 0,025 | Từ nhiệm<br>từ<br>27/12/2021 |
| 4.1 | Nguyễn Văn Nhung            |  | Cha                |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 4.2 | Bùi Thị Tám                 |  | Mẹ                 |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 4.3 | Trần Thị Tân Hương          |  | Vợ                 |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 4.4 | Nguyễn Quý Anh              |  | Con                |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 4.5 | Nguyễn Kiều Anh             |  | Con                |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |
| 4.6 | Nguyễn Thị Lan              |  | Chị                |                                  |                                                      |        | 0,00  |                              |

|     |                           |  |                           |                                      |                                                                               |  |      |                              |
|-----|---------------------------|--|---------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--|------|------------------------------|
| 4.7 | Nguyễn Thị Kim Cương      |  | Em                        |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |
| 5   | <b>Trần Thị Hồng Lĩnh</b> |  | <b>TV<br/>HDQT</b>        | 013412028<br>18/12/2012<br>Hà Nội    | P404 K12 phòng<br>Bách Khoa, Quận Hai<br>Bà Trưng, Hà Nội                     |  | 0,00 | Từ nhiệm<br>từ<br>27/12/2021 |
| 5.1 | Trần Ngọc Hoàn            |  | Cha                       |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |
| 5.2 | Võ Thị An                 |  | Mẹ                        |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |
| 5.3 | Nguyễn Tuấn Anh           |  | Chồng                     |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |
| 5.4 | Nguyễn Anh Thư            |  | Con                       |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |
| 5.5 | Nguyễn Minh Khuê          |  | Con                       |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |
| 6   | <b>Phạm Văn Trường</b>    |  | <b>Trưởng<br/>BKS</b>     | 038088019218<br>13/05/2020<br>TP.HCM | CC Ehome3, Đường số<br>4, KP2, P. An Lạc,<br>Q. Bình Tân, TP. Hồ Chí<br>Minh. |  | 0,00 |                              |
| 6.1 | Phạm Đức Hiếu             |  | Cha                       |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |
| 6.2 | Phạm Thị Lý               |  | Chị                       |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |
| 6.3 | Dương Thị Liên            |  | Vợ                        |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |
| 6.4 | Phạm Tấn Quốc             |  | Con                       |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |
| 6.5 | Hoàng Anh Thanh Trang     |  | Con                       |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |
| 7   | <b>Nguyễn Lê Trà My</b>   |  | <b>Thành<br/>viên BKS</b> |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |
| 7.1 | Nguyễn Tiến Vĩnh          |  | Cha                       |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |
| 7.2 | Lê Thị Bích Liên          |  | Mẹ                        |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |
| 7.3 | Trần Mạnh Đồng            |  | Chồng                     |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |
| 7.4 | Trần An Nguyễn            |  | Con                       |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |
| 7.5 | Trần Phương Linh          |  | Con                       |                                      |                                                                               |  | 0,00 |                              |

|     |                     |  |                   |                                     |                                                    |       |        |  |
|-----|---------------------|--|-------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------|-------|--------|--|
| 8   | Nguyễn Thị Ngọc Chi |  | Thành<br>viên BKS | 290772146<br>06/08/2007<br>Tây Ninh | A205, CC Ba Son, Lê<br>Đức Thọ, P7, Quận Gò<br>Vấp |       | 0,00   |  |
| 8.1 | Nguyễn Văn Thành    |  | Cha               |                                     |                                                    |       | 0,00   |  |
| 8.2 | Nguyễn Thị Thu Thủy |  | Mẹ                |                                     |                                                    |       | 0,00   |  |
| 8.3 | Đặng Trọng Khoa     |  | Chồng             |                                     |                                                    |       | 0,00   |  |
| 8.4 | Đặng Trọng Khang    |  | Con               |                                     |                                                    |       | 0,00   |  |
| 8.5 | Nguyễn Văn Tài      |  | Anh               |                                     |                                                    |       | 0,00   |  |
| 9   | Hồ Minh Sơn         |  | Kế toán<br>trưởng | 025120909<br>6/9/2009<br>TP. HCM    | 53A Cầu Xéo, P. Tân<br>Quý, Q. Tân Phú, TP.<br>HCM | 6.500 | 0,0053 |  |
| 9.1 | Hồ Công Giang       |  | Cha               |                                     |                                                    |       | 0,00   |  |
| 9.2 | Phạm Thanh Thủy     |  | Mẹ                |                                     |                                                    |       | 0,00   |  |
| 9.3 | Nguyễn Thị Mỹ Dung  |  | Vợ                |                                     |                                                    |       | 0,00   |  |
| 9.4 | Hồ Mỹ Duyên         |  | Con               |                                     |                                                    |       | 0,00   |  |
| 9.5 | Hồ Minh Hải         |  | Con               |                                     |                                                    |       | 0,00   |  |
| 9.6 | Hồ Thụy Thục Đoan   |  | Em                |                                     |                                                    |       | 0,00   |  |
| 9.7 | Hồ Thụy Mộng Thảo   |  | Em                |                                     |                                                    |       | 0,00   |  |
| 9.8 | Hồ Minh Vũ          |  | Em                |                                     |                                                    |       | 0,00   |  |
| 9.8 | Hồ Thụy Mộng Tuyền  |  | Em                |                                     |                                                    |       | 0,00   |  |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty : Không có

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|----------------------------------------------------|
|     |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |                                                    |
|     |                           |                          |                           |       |                            |       |                                                    |

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có


  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
**Trần Kim Thành**

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: TCKT